

Số: 271 /QĐ-KCNC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế về đảm bảo trật tự, an toàn
và vệ sinh môi trường trong hoạt động thi công xây dựng trong phạm vi
Khu Công nghệ cao được giao quản lý**

TRƯỞNG BAN

BAN QUẢN LÝ KHU CÔNG NGHỆ CAO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Công nghệ cao ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 99/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2003 của Chính phủ về ban hành Quy chế Khu Công nghệ cao;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;



Căn cứ Quyết định số 146/2002/QĐ-TTg ngày 24 tháng 10 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 25 tháng 7 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định trách nhiệm quản lý Nhà nước về chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phân công thực hiện công tác quản lý trật tự xây dựng và tiếp nhận hồ sơ thông báo khởi công xây dựng đối với công trình thuộc đối tượng miễn giấy phép xây dựng;

Căn cứ Công văn số 1289/UBND-ĐT ngày 28 tháng 4 năm 2022 về tổ chức triển khai thực hiện Kết luận số 264-KL/TU ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 25 tháng 7 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về “tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Kế hoạch liên tịch số 5845/KHLT-SXD-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Sở Xây dựng về việc tăng cường công tác phối hợp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố Thủ Đức;

Căn cứ Quyết định số 173/QĐ-KCNC ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao về việc giao nhiệm vụ tiếp nhận, quản lý các công trình, cơ sở hạ tầng ngân sách Nhà nước đầu tư trong Khu Công nghệ cao và tổ chức vận hành, khai thác, sử dụng các công trình cơ sở hạ tầng kỹ thuật; thực hiện bảo trì công trình; thực hiện các hoạt động dịch vụ công cộng, các hoạt động dịch vụ có thu phí trong Khu Công nghệ cao và hoạt động dịch vụ khác theo yêu cầu nhà đầu tư;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý Quy hoạch, Xây dựng và Môi trường tại Tờ trình số 09/TTr-QHXDMT ngày 29 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về đảm bảo trật tự, an toàn và vệ sinh môi trường trong hoạt động thi công xây dựng trong phạm vi Khu Công nghệ cao được giao quản lý.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 257/QĐ-KCNC ngày 02 tháng 10 năm 2015 và Quyết định số 254/QĐ-KCNC ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh, Trưởng các phòng chuyên môn, Giám đốc các đơn vị trực thuộc; Đội trưởng Đội Bảo vệ; các doanh nghiệp hoạt động trong Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Phó Trưởng ban (để biết);
- Các phòng/đơn vị;
- Lưu: VT, P.QHXDMT, TT.



TRƯỞNG BAN

Nguyễn Anh Thi





QUY CHẾ

Về đảm bảo trật tự, an toàn và vệ sinh môi trường trong hoạt động thi công xây dựng trong phạm vi Khu Công nghệ cao được giao quản lý
(Ban hành kèm theo Quyết định số 271/QĐ-KCNC ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định việc đảm bảo trật tự, an toàn và vệ sinh môi trường trong hoạt động thi công xây dựng công trình, phá dỡ, sửa chữa và cải tạo công trình (không phân biệt quy mô, nguồn vốn đầu tư), kể cả khoan khảo sát địa chất; quá trình vận chuyển cấu kiện, thiết bị, vật liệu xây dựng, phế thải xây dựng và các công việc khác có liên quan đến hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi Khu Công nghệ cao được giao quản lý.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với các doanh nghiệp hoạt động trong Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác đầu tư xây dựng công trình trong phạm vi Khu Công nghệ cao được giao quản lý.

Điều 2. Nguyên tắc chung trong việc đảm bảo trật tự, an toàn và vệ sinh môi trường trong quá trình xây dựng công trình

1. Đảm bảo trật tự, an toàn xã hội trong khu vực thi công xây dựng công trình và khu vực xung quanh;

2. Đảm bảo an toàn thi công xây dựng công trình và các công trình liền kề; giải quyết trong trường hợp thi công gây thiệt hại đến công trình liền kề theo đúng các quy định pháp luật;

3. Đảm bảo vệ sinh môi trường trong quá trình thi công xây dựng công trình, không làm ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

Chương II CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Công tác khảo sát, chuẩn bị thi công

Chủ đầu tư, nhà thầu tư vấn khi thực hiện khảo sát lập dự án đầu tư xây dựng công trình phải thực hiện các quy định của pháp luật về công tác khảo sát và những yêu cầu sau:

1. Khảo sát phải đầy đủ hiện trạng các công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình kiến trúc thuộc phạm vi mặt bằng thi công và các công trình liên kề có biện pháp đảm bảo an toàn cho các công trình đã có.

2. Đối với dự án thuộc diện phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc giấy phép môi trường theo quy định của Luật bảo vệ môi trường năm 2020, chủ đầu tư phải thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc giấy phép môi trường, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt hoặc xác nhận trước khi triển khai dự án; có trách nhiệm lập kế hoạch quản lý và bảo vệ môi trường trên cơ sở chương trình quản lý môi trường đã đề xuất.

3. Đối với công trình xây dựng gần các công trình hiện có, trước khi khởi công xây dựng, chủ đầu tư phải thông báo bằng văn bản cho chính quyền địa phương, chủ công trình liên kề về quy mô, thời gian xây dựng công trình, các biện pháp tổ chức khảo sát, thi công công trình bảo đảm an toàn, cam kết đền bù khi việc thi công làm hư hỏng công trình liên kề.

Chủ đầu tư có trách nhiệm khảo sát hiện trạng và lập hồ sơ khảo sát hiện trạng công trình liên kề. Hồ sơ khảo sát hiện trạng các công trình liên kề có thể hiện bằng cách chụp ảnh, đo vẽ, lập hồ sơ và lập biên bản có xác nhận của chủ sở hữu sử dụng công trình liên kề, đại diện chính quyền địa phương.

Chủ đầu tư phải chủ động làm việc với chủ sở hữu sử dụng công trình liên kề và phối hợp với chính quyền địa phương để thống nhất kế hoạch khảo sát hiện trạng. Trường hợp chủ sở hữu sử dụng công trình liên kề không đồng ý cho khảo sát, chủ đầu tư thực hiện khảo sát mặt ngoài có sự chứng kiến của chính quyền địa phương và đại diện tổ dân phố, lập biên bản khảo sát hiện trạng làm cơ sở để giải quyết đền bù hoặc khiếu kiện.

Điều 4. Công tác thiết kế xây dựng

Công tác thiết kế phải tuân thủ các quy định của pháp luật về thiết kế xây dựng và những yêu cầu sau:

1. Các giải pháp thiết kế phải tuân thủ Quy chuẩn xây dựng Việt Nam và các Tiêu chuẩn xây dựng được phép áp dụng, đảm bảo đúng quy định của pháp luật về hành lang bảo vệ các công trình giao thông; phù hợp với điều kiện thi công tại địa điểm xây dựng công trình; đảm bảo trật tự, an toàn giao thông và vệ sinh môi trường, an toàn phòng chống cháy, nổ.

2. Trước khi khởi công xây dựng, nhà thầu xây dựng phải lập thiết kế biện pháp thi công đảm bảo an toàn, vệ sinh môi trường theo quy định và trình chủ đầu tư phê duyệt. Biện pháp thi công (gồm cả việc phá dỡ công trình cũ nếu có) phải đảm bảo trật tự công cộng; an toàn cho công trình, người lao động, thiết bị, phương tiện thi công của công trình xây dựng và các công trình liên kề trong mọi điều kiện; thực hiện các biện pháp giảm bụi, tiếng ồn, độ rung. Đối với các công việc, hạng mục công trình, công trình xây dựng có yêu cầu đặc biệt, có kỹ thuật phức tạp, xây dựng công trình nhà cao tầng có tầng hầm, xây dựng công trình có nguy cơ tiềm ẩn làm ảnh hưởng đến các công trình lân cận khác;

trước khi khởi công xây dựng Chủ đầu tư, nhà thầu xây dựng, nhà thầu thiết kế phải tuân thủ thực hiện theo các quy định tại khoản 7 Điều 8 của Quy chế này.

Điều 5. Thông báo khởi công

Chủ đầu tư phải đảm bảo các điều kiện khởi công xây dựng công trình theo các quy định của pháp luật và những yêu cầu sau:

1. Trước khi khởi công xây dựng, trong thời hạn ít nhất 03 ngày làm việc, chủ đầu tư phải gửi thông báo về việc khởi công cho cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng (Ủy ban nhân dân phường) tại địa phương nơi xây dựng công trình, cơ quan chuyên môn về xây dựng kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng để thực hiện việc quản lý, kiểm tra trong quá trình thi công xây dựng (Ban Quản lý Khu Công nghệ cao hoặc Cục Quản lý hoạt động xây dựng thuộc Bộ Xây dựng theo phân cấp); trừ các công trình xây dựng thuộc diện không phải thông báo khởi công theo quy định tại hiện hành.

2. Hồ sơ thông báo khởi công gồm:

- a) Bản chính thông báo khởi công xây dựng công trình của chủ đầu tư (theo mẫu Phụ lục 1);
- b) Bản sao giấy phép xây dựng (đối với những công trình phải xin giấy phép xây dựng);
- c) Bản sao các bản vẽ thiết kế thi công đã được phê duyệt;
- d) Bản sao hợp đồng thi công xây dựng được ký giữa chủ đầu tư và nhà thầu thi công xây dựng;
- e) Bản sao bảng tiến độ thi công xây dựng đã được phê duyệt;
- f) Biện pháp thi công được phê duyệt; biên bản khảo sát hiện trạng công trình liên kề (nếu có); cam kết đền bù thiệt hại về người, công trình, tài sản nếu được xác định do việc thi công xây dựng công trình mới gây ra;
- g) Cam kết giữ gìn trật tự, an toàn và vệ môi trường trong quá trình thi công xây dựng (theo mẫu Phụ lục 2).

Điều 6. Phá dỡ công trình, chuẩn bị mặt bằng thi công

Phá dỡ công trình, chuẩn bị mặt bằng thi công thực hiện theo quy định của pháp luật về phá dỡ công trình và những yêu cầu sau:

1. Trước khi phá dỡ công trình chủ đầu tư, nhà thầu xây dựng phải lập, thẩm tra, phê duyệt phương án, giải pháp tháo dỡ đảm bảo an toàn và bảo vệ môi trường theo quy định. Tổ chức, cá nhân thực hiện phá dỡ công trình phải thực hiện theo đúng các nội dung, phương án phá dỡ đã được phê duyệt; đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn cho người, tài sản của công trình phá dỡ và các công trình liên kề, phế thải xây dựng phải được thu gom, vận chuyển và đổ đúng nơi quy định.

2. Chủ đầu tư, tư vấn thiết kế, nhà thầu xây dựng có trách nhiệm bảo vệ cây xanh và các công trình hạ tầng khác xung quanh công trường. Trường hợp

buộc phải di dời hoặc cắt tia cành cây xanh phải có văn bản chấp thuận chủ trương của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh và phối hợp với Ban Quản lý Các dự án Đầu tư Xây dựng Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh thống nhất phương án di dời hoặc cắt tia đảm bảo công tác vận hành an toàn theo quy định.

3. Trường hợp trong quá trình thi công phát hiện các công trình ngầm, di tích, cổ vật,... chủ đầu tư, nhà thầu xây dựng có trách nhiệm dừng ngay việc thi công, bảo vệ hiện trạng, kịp thời báo cáo chính quyền địa phương, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh và các ngành liên quan biết để giải quyết.

Điều 7. Yêu cầu đối với mặt bằng thi công

1. Biển báo công trường: tất cả các công trình xây dựng phải có phối cảnh công trình và biển báo công trình (theo mẫu Phụ lục 3) tại cổng ra vào công trình.

2. Hàng rào công trường: xung quanh khu đất xây dựng (trừ những mặt tiếp giáp với tường của công trình khác và cổng vào của công trình) chủ đầu tư, nhà thầu xây dựng phải làm hàng rào ngăn cách khu vực đang thi công với bên ngoài. Hàng rào thi công phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- a) Chiều cao hàng rào tối thiểu 02m;
- b) Hàng rào có kết cấu chắc chắn, kín khít, đảm bảo mỹ quan đô thị, đảm bảo tồn tại trong suốt quá trình thi công, nếu hư hỏng phải được sửa chữa phục hồi kịp thời.
- d) Hàng rào chỉ được xây dựng khi có văn bản chấp thuận chủ trương của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh và trên phạm vi đất của chủ đầu tư.

Điều 8. An toàn trong thi công công trình

Quá trình thi công phải đảm bảo an toàn theo các quy định của pháp luật về an toàn trong thi công xây dựng công trình và các yêu cầu sau:

1. Khi thi công, nhà thầu xây dựng hoặc chủ đầu tư phải làm sàn che để ngăn vật liệu rơi từ trên xuống. Kết cấu sàn che phải chắc chắn, không để vật liệu xây dựng rơi vãi xuống hè đường và các công trình liền kề, đảm bảo an toàn cho người, phương tiện hoạt động trên hè, đường, đảm bảo chiều cao thông thủy tối thiểu là 4,5m.

2. Các công trình công nghiệp, dân dụng, nhà ở... khi xây dựng hoặc tháo dỡ đều phải có màn che kín, khít trong thời gian thi công. Màn che phải vững chắc, đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị và cao hơn điểm cao nhất của phần công trình đang thi công tối thiểu 02m.

3. Các nhà thầu xây dựng trên công trường khi sử dụng nguồn điện phải thiết kế hệ thống điện thi công và tuân thủ các quy định về an toàn sử dụng điện, phòng chống cháy nổ. Hệ thống điện đèn bảo vệ, đèn báo phải tách riêng với mạng điện thi công.

4. Trong quá trình thi công xây dựng, chủ đầu tư, các nhà thầu thi công phải tuân thủ các biện pháp đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ theo các quy định pháp luật về phòng cháy chữa cháy hiện hành và các nội dung sau:

a) Thực hiện các giải pháp phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ phù hợp với các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành, phù hợp với đặc điểm công trình và đã được cơ quan Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ có thẩm quyền thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy chữa cháy theo quy định;

b) Trang bị đầy đủ các phương tiện chữa cháy, cứu nạn cứu hộ theo quy định và luôn trong trạng thái sẵn sàng hoạt động;

c) Các nhà thầu thi công phải thành lập đội phòng cháy chữa cháy cơ sở; đội phòng cháy chữa cháy cơ sở và những người làm việc trong môi trường nguy hiểm về cháy, nổ hoặc thường xuyên tiếp xúc với các chất, vật tư, vật liệu nguy hiểm về cháy, nổ phải được huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy chữa cháy theo quy định;

d) Chủ đầu tư và các nhà thầu thi công phải xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ đảm bảo khả năng thoát nạn an toàn và cứu người, bảo vệ tài sản khi cháy xảy ra trong công trình đang xây dựng và trên toàn bộ công trường.

5. Việc quản lý, sử dụng máy, thiết bị, vật tư phục vụ thi công phải thực hiện theo các quy định pháp luật, tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật an toàn liên quan. Các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động (theo danh mục quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội) trước khi đưa vào thi công phải được kiểm định kỹ thuật an toàn và khai báo, đăng ký với Sở Lao động Thương binh và Xã hội theo quy định.

6. Đối với công trình thi công có sử dụng cần trục tháp, ngoài việc tuân thủ quy định tại khoản 5 Điều này còn phải tuân thủ các quy định tại Quyết định số 07/2023/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy định về sử dụng cần trục tháp tại các công trường xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Khi thi công các công việc, hạng mục công trình, công trình xây dựng có yêu cầu đặc biệt, có kỹ thuật phức tạp, xây dựng công trình nhà cao tầng có tầng hầm, xây dựng các công trình có nguy cơ tiềm ẩn làm ảnh hưởng đến các công trình lân cận khác; chủ đầu tư, nhà thầu xây dựng, nhà thầu thiết kế tuân thủ thực hiện theo các nội dung sau:

a) Nhà thầu thi công xây dựng phải thực hiện khảo sát bổ sung để lập thiết kế biện pháp thi công bảo đảm an toàn và chỉ được khởi công xây dựng khi đã có giải pháp thi công đảm bảo an toàn được phê duyệt và có đủ các điều kiện khác theo quy định;

b) Chủ đầu tư thuê tổ chức tư vấn độc lập có đủ điều kiện năng lực để thẩm tra thiết kế biện pháp thi công của nhà thầu trước khi chấp thuận;

c) Nhà thầu thi công xây dựng lập hệ thống quan trắc biến dạng công trình và các công trình liên kề, khi có dấu hiệu bất thường phải tạm dừng thi công và báo cho chủ đầu tư để tìm biện pháp xử lý, nếu cố tình không thông báo kịp thời để gây ra sự cố thì phải chịu hoàn toàn trách nhiệm;

d) Nhà thầu thiết kế phải thực hiện giám sát tác giả thường xuyên để kịp thời xử lý những phát sinh trong quá trình thi công xây dựng.

8. Các công trình thi công gần khu dân cư, nơi tập trung đông người, gần đường giao thông... chủ đầu tư và nhà thầu thi công phải lập biện pháp thi công với thời gian thi công phù hợp, hạn chế thi công trong giờ cao điểm. Khi thi công các công trình trên đường bộ đang khai thác, các hệ thống hạ tầng kỹ thuật (như đảo đường, thi công các lớp kết cấu đường, hệ thống cấp nước và thoát nước, hệ thống chiếu sáng, lắp đặt đường dây cáp ngầm...), chủ đầu tư và nhà thầu thi công có trách nhiệm đảm bảo an toàn giao thông trong suốt quá trình thi công, như: phải có hệ thống rào chắn đảm bảo chắc chắn, kín khít theo quy định, bố trí đầy đủ hệ thống biển báo giao thông, biển báo và đèn quay cảnh báo, cọc tiêu, dây phản quang, đèn chiếu sáng ban đêm, bố trí người hướng dẫn, phân luồng giao thông... Trường hợp thi công gần trạm biến áp phải có biện pháp thi công đảm bảo an toàn hành lang lưới điện theo quy định.

9. Những người tham gia thi công xây dựng trên công trường (kể cả cán bộ quản lý, giám sát thi công) phải được khám sức khỏe tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được phép thực hiện khám sức khỏe theo quy định; phải được huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động và được cấp phát đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân theo quy định. Trên công trường phải trang bị đầy đủ các trang thiết bị y tế phục vụ công tác sơ cứu ban đầu. Tổ chức, cá nhân khi tham gia hoạt động xây dựng phải có đủ điều kiện năng lực phù hợp với công việc đảm nhận theo quy định. Những người điều khiển máy, thiết bị và những người thực hiện các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động phải được huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động và có chứng chỉ huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động theo quy định.

Điều 9. Đảm bảo môi trường trong quá trình thi công

Trong quá trình khảo sát, thi công xây dựng hoặc phá dỡ công trình chủ đầu tư, nhà thầu thi công phải tuân thủ các quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Luật Xây dựng năm 2014, Luật Xây dựng sửa đổi năm 2020, thực hiện kế hoạch quản lý và bảo vệ môi trường đã cam kết và đảm bảo các nội dung sau:

1. Trên công trường phải bố trí hệ thống thoát nước thi công, thiết kế biện pháp đầu nối hợp lý đảm bảo tiêu nước triệt để, không gây ngập úng trong suốt quá trình thi công. Nước thải thi công trước khi xả vào hệ thống thoát nước chung của Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh phải thu về hố ga, lắng đọng bùn đất, phế thải qua các ngăn lắng đọng, kích thước các hố ga phải phù hợp với lưu lượng nước thải. Đơn vị thi công phải thường xuyên tổ chức nạo vét, thu gom bùn rác chuyển đến nơi quy định; không để vật liệu, phế thải xây dựng, dung dịch khoan, hoá chất,... trôi vào hồ ao, kênh mương, hệ thống thoát nước chung

của Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh (các dung dịch khoan, bentonite,... phải được thu gom lắng đọng đổ đúng nơi quy định).

2. Chủ đầu tư, nhà thầu xây dựng phải bố trí đủ nhà vệ sinh tạm (loại tự hoại hoặc bán tự hoại) trên công trường hoặc hợp đồng thuê nhà vệ sinh lưu động của đơn vị có chức năng để phục vụ trong suốt thời gian thi công.

3. Chủ đầu tư, nhà thầu xây dựng có nhu cầu sử dụng nguồn nước sạch để thi công phải có văn bản chấp thuận của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh làm cơ sở liên hệ với Ban Quản lý Các dự án Đầu tư xây dựng Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh để ký hợp đồng sử dụng nước.

4. Chủ đầu tư hoặc tổ chức, cá nhân xây dựng công trình phải ký hợp đồng với đơn vị có đủ năng lực và tư cách pháp nhân để thu gom, vận chuyển phế thải xây dựng đổ đúng nơi quy định của Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh. Chủ các phương tiện và người điều khiển phương tiện vận chuyển phải thực hiện thu gom, vận chuyển phế thải xây dựng đổ đúng nơi quy định và tuân thủ các biện pháp giảm bụi. Xe vận chuyển vật tư, vật liệu rời, phế thải xây dựng, bùn, đất, chất thải sinh hoạt,... phải có thùng xe kín khít, che chắn đảm bảo không để bụi bay, chảy nước, rơi vãi vật tư, vật liệu, phế thải khi vận chuyển; hoặc phải sử dụng xe chuyên dùng để vận chuyển. Không vận chuyển quá tải trọng quy định. Các phương tiện vận chuyển khi đi vào ra khỏi công trường phải được rửa sạch đảm bảo mỹ quan và không gây bẩn đường phố.

5. Sau mỗi lần trung chuyển vật liệu xây dựng, phế thải xây dựng chủ đầu tư và nhà thầu xây dựng phải tổ chức dọn dẹp ngay vật liệu xây dựng rơi vãi (nếu có), trả lại hè, đường phố, lối đi sạch sẽ cho khu vực.

6. Phế thải xây dựng khi vận chuyển từ trên cao xuống phải được đóng vào bao, đựng trong thùng hoặc vận chuyển trong đường ống bọc kín. Cấm đổ phế thải xây dựng rơi tự do từ trên cao xuống.

7. Chủ đầu tư, nhà thầu xây dựng có thể sử dụng cọc đóng trong trường hợp vị trí đóng cọc cách mép công trình hiện có ít nhất 150m và có biện pháp hạn chế ảnh hưởng do chấn động và tiếng ồn. Chủ đầu tư và nhà thầu xây dựng phải chịu trách nhiệm đền bù nếu việc thi công cọc đóng gây ra lún nứt các công trình khác.

8. Trong quá trình thi công xây dựng hoặc phá dỡ công trình, không được sử dụng các thiết bị gây ồn, thiết bị có gia tốc rung vượt quá giới hạn tối đa cho phép theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 26:2010/BTNMT và QCVN 27:2010/BTNMT (theo mẫu Phụ lục số 4). Phải có biện pháp giảm bụi và khí thải ô nhiễm môi trường, đảm bảo chất lượng không khí theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 05:2023/BTNMT (theo mẫu Phụ lục số 5).

9. Các kho chứa chất cháy nổ, hoá chất độc hại, nhiên liệu phục vụ thi công, khu chứa tạm phế thải xây dựng: Các kho chứa chất cháy nổ, hoá chất độc hại, nhiên liệu phục vụ thi công phải đảm bảo khoảng cách an toàn đối với các công trình lân cận theo quy định. Đối với công trình khi thi công có sử dụng các hoá chất độc hại phải có biện pháp lưu giữ, biện pháp thi công, biện pháp

vận chuyển, thu gom và xử lý chất thải được cấp có thẩm quyền quy định. Nhiên liệu, dầu mỡ cung cấp cho máy, thiết bị thi công phải được lưu giữ trong thùng kín tại khu vực riêng, có mái che, tường bao và sàn kín không để rò rỉ ra môi trường xung quanh. Đơn vị lưu giữ, sử dụng nhiên liệu phải có biện pháp phòng chống cháy nổ theo quy định; phải có giải pháp thu hồi xăng, dầu khi có sự cố, trang bị phương tiện phòng cháy chữa cháy phù hợp với chất cháy và thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành về xăng, dầu.

Điều 10. Công trình xây dựng tạm phục vụ thi công

Công trình xây dựng tạm phục vụ thi công phải được thực hiện theo các quy định của pháp luật và các yêu cầu sau:

1. Công trình xây dựng tạm phục vụ thi công phải đảm bảo an toàn, khuyến khích dùng cấu kiện chế tạo sẵn để tháo lắp hoặc container chuyên dụng.
2. Công trình xây dựng tạm, nhà vệ sinh công trường phải được xây dựng ở vị trí thuận tiện, đảm bảo mỹ quan đô thị và vệ sinh môi trường. Sau khi thi công xong công trình chính của dự án; các công trình xây dựng tạm, nhà vệ sinh công trường phải được tháo dỡ, thu dọn trả lại mặt bằng như nguyên trạng ban đầu, trừ trường hợp công trình xây dựng tạm phù hợp quy hoạch được duyệt.
3. Công trình xây dựng tạm phục vụ thi công chỉ được xây dựng khi có văn bản chấp thuận chủ trương của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 11. Đảm bảo trật tự, trị an trong quá trình xây dựng

1. Chủ đầu tư, nhà thầu xây dựng nếu có nhu cầu cho cán bộ, công nhân và lao động ở lại công trường xây dựng phải đăng ký tạm trú với cơ quan công an phường nơi xây dựng công trình.
2. Chủ đầu tư và các nhà thầu có trách nhiệm quản lý các hoạt động của những người do mình thuê trong suốt thời gian thi công và ở tại công trình; phối hợp với công an, chính quyền phường sở tại đảm bảo trật tự an ninh, an toàn xã hội khu vực thi công.
3. Chủ đầu tư và nhà thầu xây dựng phải xây dựng phương án quản lý và bảo vệ cơ sở vật chất, thiết bị xe máy; thực hiện đúng các quy định về phòng chống cháy nổ; phối hợp với chính quyền sở tại đảm bảo an toàn và vệ sinh môi trường trong thời gian thi công.

Điều 12. Giải quyết hư hỏng công trình liền kề

1. Chủ đầu tư, nhà thầu thi công xây dựng công trình (kể cả cải tạo, nâng cấp, phá dỡ) có hành vi tổ chức thi công vi phạm các quy định về xây dựng, gây thiệt hại cho công trình lân cận (bao gồm cả công trình hạ tầng kỹ thuật) thì bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định, đồng thời tạm dừng thi công để khắc phục hậu quả và bồi thường thiệt hại.

2. Trường hợp bên bị thiệt hại không thống nhất với mức bồi thường thì có quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền để được giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp công trình xây dựng có nguy cơ sụp đổ hoặc gây sụp đổ công trình lân cận, chủ đầu tư và nhà thầu xây dựng công trình phải tạm dừng thi công và có ngay biện pháp chống đỡ công trình hư hỏng, đồng thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền để được hướng dẫn giải quyết theo quy định. Chủ đầu tư và nhà thầu xây dựng chỉ được phép tiếp tục thi công sau khi công trình liền kề có nguy cơ sụp đổ đã được xử lý đảm bảo an toàn. Chủ đầu tư có trách nhiệm hỗ trợ tiền di chuyển và thuê chỗ ở tạm thời cho bên bị thiệt hại trong thời gian giải quyết.

Điều 13. Thu dọn, bàn giao mặt bằng công trường

Chủ đầu tư, nhà thầu xây dựng phải tuân thủ theo các quy định của pháp luật về xây dựng công trình tạm và các yêu cầu sau:

1. Chậm nhất 30 ngày sau khi kết thúc xây dựng chủ đầu tư và nhà thầu xây dựng phải tháo dỡ xong toàn bộ công trình xây dựng tạm (trừ trường hợp công trình xây dựng tạm phù hợp quy hoạch được duyệt), nhà vệ sinh, chuyển hết vật liệu, cấu kiện thừa, phế thải xây dựng đến nơi quy định của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh, di chuyển máy móc, thiết bị phục vụ thi công ra khỏi mặt bằng công trình, nạo vét bùn, đất, phế thải, sửa chữa những vị trí hư hỏng của đường, vỉa hè, hệ thống thoát nước do quá trình thi công gây nên, dọn dẹp mặt bằng công trường để bàn giao lại cho chủ đầu tư hoặc chủ quản lý sử dụng hoặc cơ quan quản lý chuyên ngành. Nghiêm cấm chủ đầu tư và nhà thầu xây dựng sử dụng công trình tạm vào mục đích khác sau khi đã kết thúc thi công.

2. Đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm (cấp điện, cấp nước, thoát nước mặt, thoát nước thải, cấp viễn thông...) công trình xây dựng, duy tu cải tạo nâng cấp hệ, đường, hạ ngầm đường dây đi nổi ngay sau khi xây dựng xong toàn bộ hoặc từng phần (đối với công trình xây dựng theo tuyến) chủ đầu tư, nhà thầu xây dựng phải san, lấp, dọn dẹp hoàn trả lại mặt bằng nguyên trạng đảm bảo cảnh quan, an toàn giao thông trong khu vực.

3. Trường hợp chủ đầu tư không chấp hành việc tháo dỡ, chính quyền địa phương tổ chức tháo dỡ thu hồi vật tư và chủ đầu tư phải chịu hoàn toàn chi phí tháo dỡ.

Chương III

KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 14. Kiểm tra

1. Tất cả các hoạt động làm trái hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ Quy chế này đều coi là vi phạm.

2. Tất cả các hoạt động thi công xây dựng công trình, phá dỡ, sửa chữa và cải tạo công trình (không phân biệt quy mô, nguồn vốn đầu tư), kể cả khoan khảo sát địa chất; quá trình vận chuyển cấu kiện, thiết bị, vật liệu xây dựng,

phế thải xây dựng và các công việc khác có liên quan đến hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi Khu Công nghệ cao được giao quản lý đều phải chịu sự kiểm tra xử lý theo quy định của pháp luật và cơ quan quản lý nhà nước của Thành phố Hồ Chí Minh theo từng lĩnh vực quản lý chuyên ngành và theo Quy chế này.

Điều 15. Xử lý vi phạm

Thẩm quyền xử phạt thực hiện theo các quy định pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực: xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; bảo vệ môi trường; giao thông đường bộ; an toàn điện; phòng cháy chữa cháy.

Trường hợp một hành vi vi phạm được quy định những mức xử phạt khác nhau bởi những văn bản đang hiện hành, thì áp dụng mức xử phạt cao nhất để xử lý vi phạm.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh

1. Giao Phòng Quản lý Quy hoạch, Xây dựng và Môi trường chủ trì, phối hợp Văn phòng Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh và Ban Quản lý Các dự án Đầu tư xây dựng Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh đề xuất kiến toàn Tổ Công tác quản lý trật tự, an toàn và vệ sinh môi trường trong hoạt động thi công xây dựng trong phạm vi Khu Công nghệ cao được giao quản lý (được viết tắt là Tổ Công tác), nhằm:

a) Tổ chức quản lý hoạt động xây dựng, đảm bảo trật tự an toàn và vệ sinh môi trường trong phạm vi Khu Công nghệ cao được giao quản lý.

b) Tổ chức tuần tra, kiểm tra, phát hiện kịp thời những vi phạm, lập biên bản tạm dừng, đề xuất Lãnh đạo Ban ký ban hành văn bản tạm dừng thi công xây dựng công trình khi các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác đầu tư xây dựng công trình trong phạm vi Khu Công nghệ cao được giao quản lý vi phạm trật tự, an toàn và vệ sinh môi trường.

c) Thiết lập đường dây nóng để tiếp nhận và xử lý các phát hiện về vi phạm trong quá trình thi công xây dựng. Số điện thoại: 2 247 7708 (điện thoại trực của Đội Bảo vệ Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh).

d) Phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các phường: Hiệp Phú, Tân Phú, Tăng Nhơn Phú A, Tăng Nhơn Phú B, Long Thạnh Mỹ; các sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải; Thanh tra xây dựng, môi trường, giao thông; các cơ quan: Công an, Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và các đơn vị liên quan trong việc quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy định tại Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12

năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Các đơn vị quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh (cấp điện, cấp nước, thoát nước, viễn thông, công viên, cây xanh, chiếu sáng, hè đường, vệ sinh môi trường,...): Có trách nhiệm theo dõi, phát hiện các vi phạm trong lĩnh vực được giao, yêu cầu các tổ chức, cá nhân khắc phục vi phạm hoặc báo về Tổ Công tác quản lý trật tự, an toàn và vệ sinh môi trường trong hoạt động thi công xây dựng trong phạm vi Khu Công nghệ cao được giao quản lý theo đường dây nóng tại điểm c khoản 1 Điều này để xử lý.

3. Đội Bảo vệ Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh: Tổ chức tuần tra và phối hợp với các cơ quan có liên quan để giải quyết những vụ việc vi phạm an toàn giao thông, an ninh trật tự, vệ sinh môi trường và phòng cháy chữa cháy.

Chương V **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 17. Điều khoản thi hành

Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm bố trí nhân sự (Tổ Công tác) để thực hiện nhiệm vụ tại Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành những văn bản mới có liên quan đến nội dung của Quy chế này, hòng Quản lý Quy hoạch, Xây dựng và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp, phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc đề xuất những nội dung cần sửa đổi, bổ sung, thay thế trình Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, quyết định./.

BAN QUẢN LÝ KHU CÔNG NGHỆ CAO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH